

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:
Dự án đầu tư trang thiết bị vận hành và hỗ trợ thành viên hợp tác xã,
đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tham gia chợ sản phẩm trực tuyến
(thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi).**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán; Thông tư số 63/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2021/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 5106/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư trang thiết bị vận hành và hỗ trợ thành viên hợp tác xã, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tham gia chợ sản phẩm trực tuyến (thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi);

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 12049/TTr-STC ngày 14/11/2025, kèm theo hồ sơ quyết toán của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:

- Tên dự án: Đầu tư trang thiết bị vận hành và hỗ trợ thành viên hợp tác xã, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tham gia chợ sản phẩm trực tuyến

(thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi).

- Chủ đầu tư: Liên minh Hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa.
- Địa điểm xây dựng: Tại trụ sở Liên minh Hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa.
- Thời gian thực hiện: Năm 2023 - 2024.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng.

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán được duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số:	74.000.000	74.000.000
1	Chi phí thiết bị	74.000.000	74.000.000

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng.

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số còn được thanh toán so với quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	Tổng số	74.000.000	74.000.000	74.000.000	0	0
1	Nguồn vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025	74.000.000	74.000.000	74.000.000	0	0

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (nếu có)		Giao đơn vị khác quản lý (nếu có)	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy	Giá trị thực	Giá trị quy

			đổi (nếu có)	tế	đổi (nếu có)
	Tổng số	74.000.000			
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	74.000.000			
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không hình thành tài sản: Không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng (nếu có): Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng.

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	74.000.000	
1	Nguồn vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025	74.000.000	

1.2. Các khoản công nợ:

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 0 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị tính: Đồng.

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Liên minh Hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa	74.000.000	

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan: Liên minh Hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm về nội dung hồ sơ, số liệu trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Thanh toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Sở Tài chính; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Liên minh Hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa; Kho bạc Nhà nước khu vực XI và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 Quyết định;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP; các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Cao Văn Cường